

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2023/DSST
Ngày: 11 – 4 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Thị Nguyễn;**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Văn Thạch;**

Bà **Nguyễn Thị Bích Liễu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Bích Du**, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 233/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **NGÂN HÀNG TMCP Đ**

Địa chỉ: Số 22 NQ, Phường T, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đình L** - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hoàng Trung Ng** - Chức vụ: Phó giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc Tài sản theo Giấy ủy quyền số 10772/UQ-PVB ngày 10/06/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đ

Địa chỉ liên hệ: Lầu 2, Số 2, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Anh **Nguyễn Tuấn M**, sinh năm 1990; Địa chỉ liên hệ: Lầu 2, Số 2, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Minh H**, sinh năm: 1985 và chị **Đặng Thị H1**, sinh năm: 1984. Địa chỉ cư trú: Số C3/4B, khu phố HL, phường HT, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh. Anh H có mặt, chị H1 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ KIẾN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn anh Nguyễn Tuấn M trình bày: Anh Nguyễn Minh H và chị Đặng Thị H1 cùng Ngân hàng TMCP Đ – chi nhánh Tây Ninh đã ký kết hợp đồng cho vay số 0711/2018/HĐTD/PVB- CN.TN ngày 05/11/2018. Số khế ước nhận nợ LD1830924820 số tiền 650.000.000 đồng. Mục đích vay vốn: mua xe ô tô, thời hạn cho vay 72 tháng, lãi suất cho vay 8,99%/năm. Để bảo đảm cho khoản vay nêu trên, anh H, chị H1 đã ký hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0711/2018/HĐBĐ/PVB- CN.TN ngày 05/11/2018 để thế chấp xe ô tô hiệu Mazda 6 20GATGL1, màu sơn trắng, số khung RN2G147A6JC101607, số máy PE20912394, biển kiểm soát 70A-173.11, tài sản thế chấp anh Nguyễn Minh H trực tiếp quản lý và sử dụng. Quá trình thực hiện Hợp đồng cho vay, khế ước nhận nợ, anh H và chị H1 đã không thực hiện việc trả nợ như cam kết, có biểu hiện kéo dài thời gian và cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng đã gửi thông báo số 277/PVB-XLN ngày 13/01/2021 về việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ và thu hồi nợ trước hạn đối với khoản vay của anh Nguyễn Minh H và chị Đặng Thị H1. Từ thời điểm vay cho đến nay, anh Nguyễn Minh H và chị Đặng Thị H1 đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi tổng cộng 296.292.967 đồng, dư nợ khoản vay của anh Nguyễn Minh H và chị Đặng Thị H1 tạm tính đến ngày 11/4/2023 như sau:

Nợ gốc: 460.200.382 đồng

Lãi trong hạn: 106.524.151 đồng

Lãi quá hạn: 72.025.677 đồng

Lãi phạt 15.859.615 đồng

Tổng cộng: 654.609.826 đồng.

Do đó Ngân hàng TMCP Đ đề nghị Tòa án xem xét giải quyết như sau: Buộc anh Nguyễn Minh H và chị Đặng Thị H1 thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 654.609.826 đồng, bao gồm 460.200.382 đồng nợ gốc và 194.409.444 đồng nợ lãi.

Buộc anh Nguyễn Minh H và chị Đặng Thị H1 thanh toán phần nợ lãi phát sinh tính theo lãi suất quá hạn được thỏa thuận tại các Hợp đồng cho vay, Khế ước nhận nợ kể từ ngày 03/3/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Kể từ ngày bản án hoặc quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu anh Nguyễn Minh H và chị Đặng Thị H1 không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi quá hạn phát sinh thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành bản án, kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm là xe ô tô hiệu Mazda 6 20G AT GL1, màu sơn: trắng, số khung: RN2G147A6JC101607, số máy PE20912394, biển kiểm soát 70A-173.11 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 026822 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 30/10/2018 cho anh Nguyễn Minh H để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Đ

Bị đơn anh Nguyễn Minh H trình bày: Anh H thừa nhận vợ chồng anh có vay Ngân hàng TMCP Đ số tiền 650.000.000 đồng vào ngày 05/11/2018 thời hạn vay 72 tháng, lãi suất cho vay 8,99%/năm. Hình thức vay thế chấp tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô hiệu Mazda 6 20GATGL1, màu sơn trắng, số khung RN2G147A6JC101607, số máy PE20912394, biển kiểm soát 70A-173.11. tài sản thế chấp anh Nguyễn Minh H đứng tên. Sau khi vay tiền anh H, chị H1 đã trả cho Ngân hàng được 400.000.000 đồng tiền gốc và lãi, sau đó anh H, chị H1 không còn khả năng trả. Ngân hàng khởi kiện anh H đồng ý trả tiền cho Ngân hàng.

Bị đơn chị Đặng Thị H1 đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ 2 nhưng chị H1 vắng mặt không lý do.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành trình bày:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ, buộc anh Nguyễn Minh H, chị Đặng Thị H1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền gốc 460.200.382 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng.

Về án phí: Tính án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của đương sự:

Bị đơn chị Đặng Thị H1 đã được tòa án triệu tập họp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử trong trường hợp các đương sự vắng mặt là phù hợp với Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ yêu cầu anh Nguyễn Minh H, chị Đặng Thị H1 phải trả số tiền vay còn nợ theo hợp đồng tín dụng 0711/2018/HĐTD/PVB- CN.TN ngày 05/11/2018 giữa Ngân hàng TMCP Đ với anh Nguyễn Minh H, chị Đặng Thị H1 nên quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng” và anh H, chị H1 cư trú tại địa chỉ: Số C3/4B, khu phố HL, phường HT, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tổ tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngân hàng yêu cầu anh H, chị H1 trả số tiền 460.200.382 đồng nợ gốc và 194.409.444 đồng nợ lãi. Yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ. Bị đơn anh H đồng ý trả theo yêu cầu của Ngân hàng, chị H1 vắng mặt không lý do, không có lời trình bày. Nguyên đơn Ngân hàng đã cung cấp được chứng cứ là hợp đồng tín dụng 0711/2018/HĐTD/PVB- CN.TN ngày 05/11/2018, thông báo nợ quá hạn, sao kê lịch trả nợ. Theo đó số tiền anh H, chị H1 đã trả nợ được cho Ngân hàng gốc và lãi tổng cộng 296.292.967 đồng thì ngưng không trả nữa. Do đó, Ngân hàng yêu cầu anh H, chị H1 thanh toán số tiền gốc là 460.200.382 đồng là có căn cứ. Đối với lãi suất trong hợp đồng tín dụng anh H, chị H1 có cam kết là đã đọc và đồng ý ràng buộc bởi Điều khoản và Điều kiện ký hợp đồng tín dụng. Trong bảng Điều khoản và Điều kiện hợp đồng tín dụng có quy định về lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn và các loại phí nên anh H, chị H1 còn phải chịu lãi và phí theo quy định. Xét thấy yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại các điều 357, 466, 468 của Bộ luật Dân sự và Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng.

[3] Như nhận định trên, toàn bộ đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Anh H, chị H1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 26, 39, 92, 147, 227 của Bộ luật Tổ tụng dân sự; các điều 357, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng; khoản 2

Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ đối với anh Nguyễn Minh H, chị Đặng Thị H1 về việc “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”.

Buộc anh Nguyễn Minh H, chị Đặng Thị H1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 654.609.826 đồng, trong đó: tiền gốc là 460.200.382 đồng và tiền lãi tính đến ngày 11-4-2-23 là 194.409.444 đồng.

2. Kể từ ngày 12-4-2023 anh H, chị H1 còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 0711/2018/HĐTD/PVB- CN.TN ngày 05/11/2018, số khế ước nhận nợ LD1830924820 giữa anh H, chị H1 với Ngân hàng TMCP Đ (PVcomBank) cho đến khi anh H, chị H1 thanh toán xong nợ cho Ngân hàng TMCP Đ

Sau khi anh H, chị H1 thanh toán xong nợ cho Ngân hàng TMCP Đ thì Ngân hàng TMCP Đ có nghĩa vụ giao trả lại cho anh H, chị H1 01 bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 026822 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 30/10/2018 cho anh Nguyễn Minh H.

Trường hợp anh H, chị H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ thì anh H, chị H1 phải chịu biện pháp cưỡng chế phát mại tài sản thế chấp là ô tô hiệu Mazda 6 20G AT GL1, màu sơn: trắng, số khung: RN2G147A6JC101607, số máy PE912394, biển kiểm soát 70A-173.11 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 026822 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 30/10/2018 cho anh Nguyễn Minh H theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0711/2018/HĐBĐ/PCB-CN.TN ngày 05/11/2018 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Đ với anh H, chị H1.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Nguyễn Minh H, chị Đặng Thị H1 phải chịu 30.185.000 đồng (ba mươi triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự.

Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu tiền án phí nên hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.202.000 đồng (*mười bốn triệu hai trăm lẻ hai nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0021101 ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

4. Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Quyền yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS Thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Thị Nguyễn